

HÒA HỒNG CÚNG DƯỜNG NGHI QUY

Phạn Việt dịch: HUYỀN THANH

Phàm muốn tu hành Pháp **Đà La Ni** (Dhāraṇī). Trước tiên nên nghiêm túc **Đạo Trường** (Maṇḍala), bên trong bên ngoài trong sạch tinh khiết, quần áo mới sạch, lia các nơi ồn ào náo nhiệt với các Hý Luận, y theo Pháp Tắc **Niệm Tụng**, bốn **Thời** chẳng khuyết. Nếu khuyết một Thời với trái ngược Pháp Tắc, liền từ chỗ trái ngược, khuyết thiếu, sau đó bắt đầu ra công tác Pháp. Do trước kia dù muốn **mãn công**, tuy chỉ thiếu một Thời thì Thời bị khuyết thiếu ấy cũng dồn lại khiến cho chẳng thành. Điều cốt yếu là nên sau trước không có phạm, rồi mới luận **Biến Số**.

Biến Số ấy dựa theo Bản Tôn của **Đương Bộ**, tự có thứ tự. Biến Số xong rồi, tự có cảnh giới. Hoặc sợ lúc Niệm Tụng, trái ngược với **Tam Muội Gia** (Samaya), Tâm chẳng chuyên, hư vọng có duyên dấy lên, bởi thế chẳng thể tương ứng, cho nên cảnh trong sạch chẳng hiện ra trước mặt.

Người chuyên tu hành, mỗi tháng tùy theo **Bộ** (Kulāya) đều nên tùy theo sức cúng dường. Do khuyết thiếu cúng dường cho nên cũng chẳng thể tương ứng được. [*Tùy theo Bộ là: Như Lai Bộ* (Tathāgata-kulāya) *vào ngày 15, Bồ Tát Bộ* (Bodhisatva-kulāya) *vào ngày 14, Kim Cương Bộ* (Vajra-kulāya) *vào ngày 08, Chư Thiên Bộ* (Devānām-kulāya) *vào ngày 05, Dược Xoa Bộ* (Yakṣa-kulāya) *vào ngày 04 vậy*]

Pháp **Cúng Dường** (Pūja) đều dùng vào lúc mặt trời vừa mới ló dạng, bày biện **Đàn Thực**: Thức ăn, bánh giòn ngon ngọt, mỡ, dầu, thức ăn vụn ngậm được. Chung nấu làm cháo sữa, cơm trộn sữa đặc gia thêm bơ, Mật....Mọi loại món ăn thịnh soạn tùy theo sức cúng dường, đều để mọi thứ **đậu tiến cúng** trong cái mâm riêng.

Lúc làm thức ăn với đem vào Đạo Trường, đều dụng **Quân Trà Lợi Tâm Minh** với **Ấn** (Mudra) ấn vào các vật cúng.



Minh (Vidya) là:

唵 阿 彌 陀 佛 發 誓

“**Ấn, a hồng, mật-lật đa, hồng, phát tra**”

*)OM _ AMṚTA HŪM PHAT

Mỗi một việc, đều chú vào ba lần hoặc bảy lần, dùng để miễn trừ sự trộm cắp của các hàng **Phi Hành La Sát**. Nếu chẳng tác Ý thời phần lớn có sự tiếp chạm dơ bẩn khiến các hàng **Sứ Giả** (Cetaka) chẳng sinh lòng tùy vui, liền chướng ngại việc thành tựu.

Phàm **kết Giới hộ Thân** ắt nên mau chóng, chẳng được chậm chậm, nghi ngờ, do dự... vì sợ bị hàng **Kiên Tật Dạ Xoa** đi đến quấy nhiễu. Bởi thế lúc **kết Hộ** với **Cúng Dường** thời rất cần nghiêm bị, việc nên mau chóng.

Phàm lúc Cúng Dường thời trước tiên nên tắm gội thanh khiết, ở bên ngoài Đạo Trường dùng nước thơm rưới vẩy thân, sau đó xưng chữ **Hồng** (𑖇: HŪM) ba tiếng. Túc tay phải nắm Kim Cương Quyền, quán tưởng chúng Thánh tràn đầy khắp Đạo Trường, như bóng ảnh lớp lớp chẳng gây trở ngại cho nhau. Liền lễ ba bái (tụng **Ngoại Nghi** chín lần)

Tiếp tụng **Đại Luân Kim Cương Chân Ngôn** (21 lần, là Pháp Sám Hối)

[ND phụ thêm: NAMAḤ STRIYA-DHVIKĀNĀM SARVA TATHĀGATĀNĀM

OM VIRAJI VIRAJI, MAHĀ-CAKRA VAJRI, SATA SATA, SARATE SARATE, TRAYI TRAYI, VIDHAMANI SAMBHAMJANI TRAMATI, SIDDHA AGRI TRĀM SVĀHĀ]

Kim Cương Hợp Chưởng, quỳ hai gối sát đất.



_ Tiếp tưởng chữ **Lam** (𑖇: RAM) thiêu đốt hết Thế Giới, khiến như tro bụi

_ Tiếp tưởng chữ **Hàm** (𑖇: HAM) giống như gió màu đen thổi đánh khiến cho trong sạch, rỗng không, chẳng còn bụi bặm dấy lên nữa

_ Tiếp tưởng **Tông Tự Môn** (𑖇: VAM), tưởng đồng với nước sữa trong suốt như cái gương sáng

_ Lại ở bên trên ấy, tưởng **Tô Tự Môn** (𑖇: SU) thành núi **Diệu Cao** (Sumeru: Núi Tu Di), biển sữa dưới ngọn núi chảy tràn đầy **Pháp Giới** (Dharma-dhātu). Trên núi không có lối lồi cao thấp, rừng cây ăn trái rậm rạp xinh đẹp, vườn rừng cảnh sáng trong sáng xinh đẹp (thủy mộc thanh hoa) lộng trong chiếu sáng tỏ

_ Tiếp theo, cầm lò hương, vận tưởng: “Ở trên núi Diệu Cao có cái điện rộng làm bằng trăm thứ vật báu, cột trụ báu, vô biên **Bảo Sát** (Ratna-kṣetra: thửa đất báu dùng tôn xưng đất Phật) treo Phan. Trên cây phượng báu (Ratna-ketu) có bánh xe nửa vành trắng (bán nguyệt luân), trên bánh xe có viên ngọc Ma Ni thượng diệu xếp bày theo hàng lối, lưới **Cãng Yết La** (Kimkara) giăng quán chằng chịt trong ấy”

(Nói **Đế Thích Cương** đều là ngọc báu, mỗi một viên ngọc phản chiếu lên nhau tỏa ánh sáng trong suốt)

_ Lại quán chữ **A** (𑖇) thành **Tốt Đồ Ba** (Stūpa: cái tháp nhiều tầng). Lại tưởng **Linh Tháp** thành **Đại Nhật Tôn** (Vairocana-nātha) ngồi Kiết Già trên hoa sen báu tại **Chúng trung** (là ở giữa Chính Điện). Bốn mặt xếp bày ức ức hoa sen, trong mỗi một hoa đều có Thánh Giá ngồi, là mười phương Phật đi đến chứng minh. Bồ Tát, Kim Cương theo hầu phía trước phía sau. Các Chúng Nhị Thừa nhiều vô lượng vô biên, Trời Rồng đầy đầy chẳng thể có hạn cùng cực. Bên trên ấy, tại hư không tấu Nhã Nhạc, Diệu Âm trong trẻo ưa thích, rộng làm việc Phật, là chư Thiên của cõi **Tịnh Cư** (Suddhāvāsa) tấu mỗi mỗi âm nhạc màu nhiệm. Các chúng bên phải bên trái, Hiền

Bình, **Át Già** (Argha: nước thơm Át Già, đồ gồm Thương Khu), mây hương, hoa báu rồi rít tuôn xuống dưới. Com thơm tho, món ăn quý báu để đầy trên cái mâm báu. Quả thơm, nước tương đặc biệt, mùi vị ngon ngọt nồng ấm. Áo báu làm ra kéo dài trong ánh sáng rực rỡ. Mọi màu sắc của Ngọc, đuốc, ánh sáng mặt trời chiếu rọi chéo nhau.

Như vậy vận tượng xong. Kế tiếp, y theo Pháp Niệm Tụng đến **Bản Tôn Chân Ngôn**, lược tụng nhiều ít (108 biến, hoặc 21 biến)

_ Tiếp theo dùng Chân Ngôn của nhóm **Hur Không Minh Phi** với **Quảng Đại** gia trì vào thức ăn uống. Đây tức gọi là **Pháp Cúng Đường**

[ND phụ thêm:

_ Quảng Đại Cúng Đường Chân Ngôn:

OM AMOGHA PUJA MANI PADMA VAJRE TATHAGATA
VILOKITE SAMANTA PRASARA HUM]

Cúng đường xong, y theo Pháp Niệm Tụng **Phát Khiển** (108 biến)

_ Pháp **Hỏa Hồng** ấy, mỗi mỗi y theo Pháp **hộ trì** lúc trước với Pháp tác **niệm tụng**

Vả lại, **Hỏa Pháp** ấy lược có bốn loại

1_ Pháp **Phiến Để Ca** (Sāntika:Tức Tai): Ứng với mặt Bắc. **Lô Pháp** (lò) làm hình tròn, các vật cúng thấy đều màu trắng [Đại khái **Phổ Hiền** (Samanta-bhadra) là Chủ, song **Đương Bộ** tự có **Đôi Pháp** (Abhidharma) vậy]. Đây là **ngung dứt tai vạ** (tức tai) diệt tội... quần áo với tượng vẽ... thấy đều màu trắng.

2_ Pháp **Bổ Sắt Trung Ca** (Puṣṭika:Tăng Ích): Ứng với mặt Đông. **Lô Pháp** (lò) làm hình vuông, các vật cúng thấy đều màu vàng [Đại khái **Quán Âm** (Avalokiteśvara) làm Chủ]. Đây là **thành tựu mãn Nguyên** với các Thắng Sự

3_ Pháp **A Tỳ Già Lỗ Ca** (Abhicāruka:Giáng phục): Ứng với mặt Nam. **Lô Pháp** (lò) làm hình tam giác, các vật cúng thấy đều màu đỏ [Đại khái **Kim Cương Thủ** (Vajra-pāṇi) làm Chủ].

4_ Pháp **Bản Tất Ca La** (Vaśikaraṇa: Kính Ái): Ứng với mặt Tây. **Lô Pháp** (lò) hình bát giác như cánh hoa sen, các vật cúng thấy đều màu hồng tía (tử đàn). Đây là Pháp vì muốn thấy Đại Nhân, cầu kính yêu

Bốn lò lúc trước đều vuông vức một khuỷu tay (Tiểu xích, một xích tám thốn) sâu một nửa làm đáy lò, dùng bùn tô trét. Làm cái chày Độc Cổ dài tám ngón tay. Lò tròn với lò bát giác ấy, liền làm **Yết Ma Bạt Chiết La** (Karma-vajra: chày Kim Cương chữ thập), mép lò đều làm ba lớp, từ bên trong cao, hướng ra bên ngoài thấp dần. Mỗi lớp đều rộng bốn ngón tay (đều rộng 12 ngón tay), trên đường viền của mép, vẽ làm bông hoa. Như chẳng thể vẽ, liền quán tưởng làm.

_ Gõ nhóm lửa ấy với vật của nhóm hương hoa kèm để bên phải. Mỗi ngày ba thời (lúc mặt trời mọc, giờ Hợi, lúc sau đêm), mỗi thời riêng 108 biến. Gõ nhóm lửa dùng **Cốc Mộc** với **Dạ Hợp Mộc**, **Tang Mộc** (gỗ dâu), gỗ cây Bách, gỗ cây Tùng...

Gỗ ấy, mỗi gọt vót lớn như ngón giữa, dài 12 ngón tay, không để cho có lông đốt, cạnh ngay thẳng. Chọn cây nhỏ **màu vàng** (trung sắc), chẳng dùng cây khô già với cây có côn trùng.

Khi hái lấy thời đều nên nhìn có tướng tốt mới hái. Nếu nhìn thấy người con bất hiếu với người chẳng đầy đủ căn, người đàn bà, cầm thú ác.... đều chẳng nên hái, liền tìm kiếm riêng biệt.

Mỗi thời dùng 108 cái, ở bên phải lò làm kèm theo lớp lan can

_ Pháp của **hương xoa bôi** (Gandha: đồ hương): Dùng một khối **Bạch Đàn Hương** nửa cân trở đi. Ở trên đá dùng nước sạch mài, kèm chút phần **Trầm Hương** thay đổi mài. Lại dùng chút phần **Uất Kim Hương**, dùng **Trầm Hương** nghiền mài khiến cho nhỏ mịn. Lại dùng **Long Nảo** cũng chút phần (như không có Long Nảo, Uất Kim Đan thì dùng **Đàn Hương** cũng được vậy)

_ Pháp **At Già** (Argha): Dùng nước lã trong, lấy chút ít hương xoa bôi, điêm trong nước sạch. Hoa sạch cực tốt để trong nước này cũng tinh khiết, nên để đầy trong cái bát gốm sứ nhỏ mới. Lại dùng một bình nước thơm để ở trước chỗ ngồi đối diện với lò (**Hỏa Cúng Đường**, tay trái cầm cái chày đè lên)

_ Pháp **Hoàn Hương** (viên hương tròn đều): Hai lạng **Trầm Hương**, tám lạng **Thiến Hương**, ba lạng **Tô Hợp Hương**, một lạng **Phụ Tử**, hai lạng **An Tất Hương**, hai lạng **Huân Lục Hương**, một lạng **Thanh Mộc Hương**, hai lạng **đường cát**, hai lạng **Bạch Đàn Hương**

Một phân **Long Nảo Hương**, một phần **Uất Kim Hương**, một phân **Xạ Hương**... đem ba vật trên đồng nghiền thành bột tại một chỗ

Hai lạng **Giáp Hương** (dùng nước đun nấu, rửa, ngâm hòa, rang khiến cho khô, đâm giã riêng)

Bên trên hòa hợp xong, luyện ngâm được rồi, cuối cùng đưa vào ba vị của nhóm Long Nảo (như đất làng quê khó được thì tùy được phân biệt)

_ Pháp **Mật Hương** (hương bột): Hai lạng **Cam Tùng**, hai lạng **Linh Lăng**, hai lạng **Khung Củng**, một lạng **Đinh Hương**, hai lạng **Trạch Lan**, một lạng **Trầm Hương**, ba lạng **Hảo Thiến** (đem phần bên trên cùng đâm giã).

Hai lạng **Tô Hợp**; **Long Nảo**, **Uất Kim**, **Xạ Hương** (đều một nửa, phân biệt quân trong túi chứa đầy các mảnh vụn nhỏ), **hạt cải trắng** chứa đầy riêng.

Pháp **ba vị** : Bơ, Mật, Lạc (mỗi thời đều xét lại ba bốn lần, tức giảm một nửa, đem hòa chung chứa đầy trong cái chậu bằng đồng)

_ Pháp **Ngũ Cốc** (năm loại lúa đậu): hoa lúa gạo (chất lỏng của gạo đun nấu với nhuộm các màu: tím, đỏ, vàng... gọi là hoa lúa gạo (đạo cốc hoa) chứa đầy trong một vật khí), mè, đậu xanh, đậu nhỏ, tiểu mạch, gạo tẻ (đem phần bên trên hòa chung, để riêng trong một vật khí), thường hợp với vị của **Hương Pháp**.

Nếu không có Long Nảo thì hợp một lạng hạt **Bạch Đậu Khấu** cũng được (Như không có **Đinh Hương** cũng được). Cúng đường **Hỏa Thực**, **Lô Thực** với **táo khô** (Kiền Tảo), **hạt dẻ** (Lật Hoàng), **đường cát** (Sa Đường), Thạch Mật...tùy theo sức thực hiện đầy đủ.

_ Bắt đầu cúng đường, triệu thỉnh, kết Giới, hộ thân...mỗi mỗi như lúc trước trình bày.

Khi **Kết Giới** thời gia thêm nhóm **Địa Quyết**, **Kim Cương Tường**, **Kim Cương Vng**, **Kim Cương Hỏa Diệm**, **Vô Động Dao Ấn**

Khi **Triệu Thỉnh** thời mỗi mỗi đều triệu thỉnh **Hộ Pháp Thiên Vương** ở tám phương, đều tụng bảy biến, đồng dâng **Kim Cương Triệu Thỉnh Ấn**. Trước tiên cúng đường **Hỏa Thiên**

Nói rõ nhóm : ba Vị, ba muông, năm loại lúa đậu, Hoàn Hương, An Tất Hương... Sau đó vận Tâm cúng dường khắp chúng Thánh của năm Bộ, tụng **Quảng Đại Chân Ngôn** với **Hư Không Minh Phi Chân Ngôn**

_ Tiếp theo tụng **Bản Tôn Chân Ngôn** thiêu đốt. Hai đầu của **cây gỗ nhóm lửa** (hỏa mộc) tằm ba vị, tụng một biến liền ném vào trong lò. Vẫn phải nên định Chí an lành, chẳng được vội vã vội

_ Tiếp theo, ném hết cây gỗ nhóm lửa xong, liền thiêu đốt năm loại lúa đậu (ngũ cốc). Mỗi khi đến **Sa-phộc ha** (SVĀHĀ) thì trước đó gia thêm Pháp đã cầu khẩn [Tôi (họ tên) ... **Phiến Để Ca, sa-phộc ha** vậy].

Số xong, dùng nước thơm rưới vẩy khắp các vật với lửa.... Khi rưới vẩy nước thời tụng **Quân Trà Lợi Tâm Trung Tâm Minh**

_ Bắt đầu nhóm lửa. Chân Ngôn là:

ॐ ॐ ॐ ॐ

“**Án, bộ phù nhạ-phộc la**” (21 biến)

*)OM _ BHŪ (?BHUH) JVALA

Dùng cây quạt để quạt lửa, chẳng được dùng miệng thổi. Lửa ấy ở nơi trong sạch bên trong chùa, chẳng được lấy lửa ô uế xông ướp đun nấu, nướng của hàng Tục Gia để nhóm lửa. Liền chọn riêng **đá đánh lửa** (bật quạt), vẫn phải chẳng được dùng miệng thổi.

Dùng hai lò hương. **Quân Trà** (Kunda: lò lửa) bên phải, thiêu đốt **Hoàn Hương** với **Trầm Hương**. Quân Trà (lò lửa) bên trái thiêu đốt **An Tất Hương** hoặc **Huân Lục**, hoặc **Bạch Giao Hương**.

Số vật cúng dường thì tùy theo thời **Phong Ước**. **Phong** (dòi dào) tức chẳng thể thiêu đốt nhiều, **Ước** (hạn chế) tức chẳng thể để bị thiếu.

Như chẳng thể bày biện cúng dường thì chỉ ở sau đêm với lúc sáng sớm, vận Tâm rộng hiến, tụng nhiều **Quảng Đại** với **Hư Không Minh Phi** cũng được.

Ném gỗ thiêu đốt lửa thì nên nhìn tướng của lửa. Pháp màu sắc của lửa nên là màu trắng, màu vàng, màu đỏ. Nếu màu đen với màu xanh đều là xấu ác

Lại nghe tiếng của lửa là: Tiếng âm nhạc thích ý là tốt lành. Nếu tiếng của nhóm heo, chó, lừa, con la, chim, chim kêu... là chẳng tốt lành

Lại phát ra lửa nóng dẫn dắt tuôn chảy thuận lợi là tốt lành. Nếu cháy âm ỉ, đầy khói, xông thẳng đến người là chẳng tốt lành. Hoặc nổ nứt, phun vọt lên, tán loạn cũng chẳng phải là tốt lành.

Pháp của tướng tốt lành chẳng khiến cho con người nóng bức. Than ấy vẫn phải ngay thẳng hài hòa. Nên dùng nước thơm tẩy rửa khắp, đều dài 12 ngón tay trở đi.

_ Chân Ngôn của tám hàng Trời (Bát Thiên Chân Ngôn) với Chân Ngôn của Hoa Thiên đều dùng **Biệt Lục** (bản ghi chép riêng). Nếu màu sắc của tốt lành, liền có thể thiêu đốt quả trái tràn đầy cúng dường. Nếu màu sắc của lửa chẳng tốt lành, liền chẳng nên thiêu đốt.

Đốt lửa cúng dường có bảy ngày làm hạn kỳ, như việc chẳng được thì 21 ngày cũng được.

_ Pháp **Hỏa Cúng Dường** này, do nương nhờ Niệm Tụng khiến cho mau thành tựu.

Nhóm của **A Tỳ Già Lô Ca** (Giáng phục) ấy cũng chẳng nên làm, vì cầu thành tựu trở ngại cho Duyên lớn, cho nên hoặc nơi Quán Tưởng với khoảng mộng mơ thì cảnh giới đã gặp như **Kinh** rộng nói rõ. Đây chẳng thuật đủ.

_ **Hỏa Pháp** lại chẳng mau thành, liền nên gia thêm **Bộ Mẫu Chân Ngôn** tụng song song. Lại trải qua 21 ngày nữa, gia thêm **Bộ Mẫu Chân Ngôn** mà chẳng thỏa mãn Bản Chí, liền ấn **Tháp**, mỗi ngày một ngàn cái. Lại trải qua 21 ngày ắt quả sẽ đến vậy.

Tháp ấy, ấn dài một khuỷu tay, cũng nên tự mình trừ lượng sức của mình nhiều ít. Nghiệp Hạnh tinh vi tuy có khóa số nhưng nắm giúp thô sơ cũng chẳng phải là tương ứng. **Sự** tu ba nghiệp **điều hòa thuận thích** (điều nhu)

Sự Pháp thuần thực, tự mình nên quán sát cùng với **Lý** tương ứng, tự mình cảm được Thánh Giả, giống như gương sáng tự hiện hình tượng trong gương.

HỎA HỒNG CÚNG DƯỜNG NGHI QUỸ

Hết

19/12/2011